

Đơn vị: Bệnh viện Tâm thần Ninh Bình  
Chương: 423

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NĂM 2023**  
(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Bệnh viện Tâm thần tỉnh Ninh Bình công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách năm 2023 như sau:

*ĐV tính: đồng*

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 12 tháng	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện 12 tháng năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>	<b>11.839.000.000</b>	<b>10.543.874.700</b>	<b>89</b>	
<b>I</b>	<b>Số thu tại đơn vị</b>	<b>11.839.000.000</b>	<b>10.543.874.700</b>	<b>89</b>	
1	Thu viện phí	1.600.000.000	1.398.192.000		
2	Thu BHYT (tạm tính theo chi phí BHYT phát sinh)	10.233.000.000	9.022.000.000		
3	Thu khác	6.000.000	123.682.700		
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>	<b>11.839.000.000</b>	<b>12.368.582.015</b>	<b>104</b>	
<b>1</b>	<b>Chi sự nghiệp y tế</b>	<b>4.418.561.000</b>	<b>6.147.355.569</b>	<b>139</b>	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.418.561.000	6.147.355.569		
<b>2</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	<b>7.420.439.000</b>	<b>6.221.226.446</b>	<b>84</b>	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ (Tiền lương, phụ cấp lương, tiền trực, các khoản đóng góp BHXH-BHYT-KPCĐ, bồi dưỡng hiện vật...)	7.420.439.000	6.221.226.446		
<b>III</b>	<b>Chi từ số thu được để lại theo chế độ để thực hiện chính sách CCTL</b>				
<b>IV</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>				
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>8.966.850.000</b>	<b>8.429.272.000</b>	<b>94</b>	
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>6.998.800.000</b>	<b>6.831.622.000</b>		
<b>1</b>	<b>Loại 130 khoản 132 Hệ bệnh viện</b>	<b>6.998.800.000</b>	<b>6.831.622.000</b>	<b>98</b>	
1.1	Kinh phí nhiệm vụ chi thường xuyên	6.007.000.000	6.007.000.000		

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 12 tháng	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện 12 tháng năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	991.800.000	824.622.000		
2	Loại 130 khoản 131 Hệ dự phòng				
3	Loại 130 khoản 131 CTMT Y tế - Dân số				
4	Loại 070 khoản 085				
II	Nguồn vốn viện trợ (Dự án Basic Needs)	1.968.050.000	1.597.650.000	81	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

Ninh Bình, ngày 07 tháng 01 năm 2024



Thủ trưởng đơn vị

*[Signature]*

**Nơi nhận:**

- Sở Y tế Ninh Bình (để bc);
- Lãnh đạo bệnh viện;
- Bộ phận tin học (để đăng tải);
- Các khoa phòng;
- Lưu TCKT;

(Gửi qua hệ thống Eoffice, cổng TTĐT của bệnh viện)

**GIÁM ĐỐC  
DƯƠNG THỊ QUỲNH HOA**